TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG – TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 132/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 24 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 27 và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 116/2020/TLST-VHNGĐ ngày 11/02/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ Ông Lê Hữu V, sinh ngày 12/5/1960; ĐKHKTT: Số 12B Khu tái định cư 2, Tổ dân phố 4, phường PL, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh ngày 26/8/1976; ĐKHKTT: Số 5B đường HHT, phường TK, quận TH, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội ngày 19/10/2015 do hai bên tự nguyện nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn mặc dù gia đình, người thân hai bên giúp vợ chồng hòa giải nhưng không thể đoàn tụ hòa thuận, hai bên thống nhất thuận tình ly hôn. Ông bà đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc ông V bà H thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: Ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H có 02 con chung là Lê Thanh H1, sinh ngày 24/5/2016 và Lê Anh S, sinh ngày 25/12/2017. Hai bên thống nhất, bà Nguyễn Thị Ngọc H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 con chung là Lê Thanh H và Lê Anh S, đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H thống nhất ông Lê Hữu V cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng/02 con kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi có sự thay đổi khác. Tiền cấp dưỡng sẽ được ông Lê Hữu V chuyển qua đường bưu chính cho bà Nguyễn Thị Ngọc H vào ngày 15 hàng tháng.

Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Ông Lê Hữu V tự nguyện nộp 150.000 đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H. Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2015 ngày 19/10/2015 của Ủy ban nhân dân phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội không còn giá trị.

- Về con chung: Ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H có 02 con chung là Lê Thanh H1, sinh ngày 24/5/2016 và Lê Anh S, sinh ngày 25/12/2017. Bà Nguyễn Thị Ngọc H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 con chung là Lê Thanh H1 và Lê Anh S, đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Ông Lê Hữu V cấp dưỡng nuôi con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc H số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng/02 con kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi có sự thay đổi khác. Tiền cấp dưỡng sẽ được ông Lê Hữu V chuyển qua đường bưu chính cho bà Nguyễn Thị Ngọc H vào ngày 15 hàng tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Lê Hữu V và bà Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Hữu V tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện nộp 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình. Được trừ số tiền tạm ứng lệ

phí hôn nhân gia đình đã nộp theo các Biên lai thu tiền số 0008748 và 0008749 ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội;
- Ủy ban nhân dân phường PL, quận HĐ, thành phố Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Ánh